

DOI: 10.62829/VNHN.373.77.82

Ý THỨC PHÁP LUẬT - NỀN TẢNG QUAN TRỌNG ĐỂ XÂY DỰNG MỘT XÃ HỘI CÔNG BẰNG, DÂN CHỦ, VĂN MINH VÀ ỔN ĐỊNH

✍️ ThS. Lê Văn Đồng

● **TÓM TẮT:** *Pháp luật là công cụ quản lý xã hội hiệu quả, là chuẩn mực để điều chỉnh hành vi của mỗi cá nhân, tổ chức trong một quốc gia. Vì vậy, ý thức pháp luật không chỉ thể hiện sự hiểu biết về pháp luật, mà còn phản ánh thái độ và hành vi tuân thủ pháp luật trong đời sống. Trong bối cảnh hiện nay, khi xã hội ngày càng phát triển thì vai trò của ý thức pháp luật càng trở nên quan trọng; nó chi phối tất cả các giai đoạn của quá trình điều chỉnh hành vi con người bằng pháp luật... Tuy nhiên, thực tế cho thấy ý thức pháp luật của một bộ phận người dân vẫn còn nhiều hạn chế, đặt ra yêu cầu cấp thiết phải nâng cao nhận thức và hành động đúng đắn về pháp luật. Bài viết, một mặt phân tích những chức năng, đặc điểm cơ bản và thực trạng của ý thức pháp luật; mặt khác đưa ra một số giải pháp thiết thực nhằm tăng cường ý thức pháp luật trong cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật trong thực tế...*

● **Từ khóa:** *Ý thức pháp luật, nhà nước pháp quyền XHCN, giải pháp nâng cao, nền tảng quan trọng.*

● **ABSTRACT:** *Law is an effective tool for social management and serves as a standard to regulate the behavior of individuals and organizations within a nation. Therefore, legal consciousness not only reflects one's understanding of the law but also demonstrates attitudes and behaviors in complying with legal norms in daily life. In the current context of rapid social development, the role of legal consciousness has become increasingly important, influencing every stage of the process of regulating human behavior through law. However, in reality, the legal awareness of a segment of the population remains limited, posing an urgent need to enhance proper understanding and lawful conduct. This article analyzes the basic functions, characteristics, and current situation of legal consciousness, while also proposing practical solutions to strengthen legal awareness within the community, thereby improving the effectiveness of law enforcement in practice.*

● **Keywords:** *Legal consciousness; socialist rule-of-law state; solutions for enhancement; fundamental foundation.*

Ngày nhận bài: 02/10/2025 Ngày bình duyệt: 24/10/2025 Ngày duyệt đăng: 28/10/2025

KHÁI NIỆM CƠ BẢN

Ý thức pháp luật là tổng thể những học thuyết, tư tưởng, quan điểm, quan niệm, thái độ, tình cảm của con người đối với pháp luật và các hiện tượng pháp lý khác, thể hiện mối quan hệ giữa con người đối với pháp luật (pháp luật đã qua, pháp luật hiện hành và pháp luật cần phải có) và sự đánh giá về mức độ công bằng, bình đẳng; tính hợp pháp hay không hợp pháp... đối với các hành vi, lợi ích hoặc quan hệ từ thực tiễn đời sống pháp lý và xã hội.

Ý thức pháp luật có vai trò rất quan trọng trong đời sống pháp luật của xã hội, nó chi phối tất cả các giai đoạn của quá trình điều chỉnh hành vi con người bằng pháp luật. Ý thức pháp luật Việt Nam mang đặc trưng của ý thức pháp luật xã hội chủ nghĩa. Ý thức pháp luật khoa học, tiên bộ sẽ tác động tích cực đến các mặt trong đời sống.

Trong nhà nước pháp quyền XHCN, ý thức pháp luật được xem là điều trọng yếu. Hoạt động quản lý của nhà nước thể hiện trên ba khía cạnh là xây dựng, tổ chức thực hiện và bảo vệ pháp luật; mà cả ba khía cạnh này đều có liên quan mật thiết đến ý thức pháp luật. Nếu các chủ thể không có ý thức pháp luật, hoặc ý thức pháp luật kém thì khi tiến hành 3 hoạt động trên sẽ không đạt được hiệu quả cao và ngược lại, nếu các chủ thể có ý thức pháp luật thì họ sẽ có khả năng hiểu biết về pháp luật, biết nhìn nhận, đánh giá hành vi của mình là hợp pháp hay không từ đó đảm bảo duy trì trật tự xã hội, tuân thủ pháp luật một cách nghiêm minh.

Đối với cán bộ chính quyền, Ý thức pháp luật là yếu tố nền tảng trong nhân cách, là cơ sở để cán bộ thực hiện tốt, đúng pháp luật trong mọi nhiệm vụ được giao. Với ý thức và lối sống theo pháp luật giúp cán bộ chính quyền nắm vững được những tri thức về nhà nước và pháp luật. Nâng cao ý thức pháp luật của cán bộ nói chung, cán bộ chính quyền cơ sở nói riêng là quá trình chủ động, tích cực tác động qua lại giữa chủ thể nâng cao với đối tượng được nâng cao

(cán bộ cấp cơ sở) nhằm biến đổi cả ý thức lẫn hành vi thực hiện, vận dụng pháp luật, làm cho ý thức và hành vi pháp luật ngày càng hoàn thiện hơn.

CHỨC NĂNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA Ý THỨC PHÁP LUẬT

Ý thức pháp luật cũng có chức năng và đặc điểm riêng, thể hiện vai trò quan trọng trong đời sống xã hội.

Chức năng của ý thức pháp luật:

- Chức năng nhận thức: Các tư tưởng, quan điểm, quan niệm về pháp luật, niềm tin vào pháp luật được hình thành thông qua quá trình nhận thức hiện thực khách quan của mỗi người.

- Chức năng mô hình hóa hành vi pháp luật: Thông qua chức năng nhận thức mô hình mẫu hành vi (các quy tắc xử sự, quy tắc hành vi) để việc chấp hành và thực hiện pháp luật được tốt.

- Chức năng điều chỉnh hành vi của con người: Ý thức pháp luật tác động đến hành vi của con người theo hướng phù hợp hay không phù hợp với yêu cầu của pháp luật hiện hành.

Đặc điểm của ý thức pháp luật:

- Mang tính xã hội sâu sắc: Ý thức pháp luật là một hình thái ý thức xã hội, tức là nó không chỉ tồn tại ở cấp độ cá nhân mà còn được hình thành và lan tỏa trong toàn xã hội, phản ánh và bị chi phối bởi các yếu tố kinh tế, văn hóa, giáo dục và môi trường xã hội.

- Phản ánh thế giới quan về pháp luật: Ý thức pháp luật là toàn bộ hệ thống quan điểm, tư tưởng, tri thức, cảm xúc và thái độ của con người về pháp luật, các quy định của pháp luật, cũng như các hành vi vi phạm pháp luật.

- Bao gồm hai bộ phận cấu thành: Ý thức pháp luật gồm tư tưởng pháp luật (sự hiểu biết, các quan điểm lý luận về pháp luật) và tâm lý pháp luật (thái độ, tình cảm, cảm xúc của con người đối với pháp luật).

- Có tính chủ động: Người có ý thức pháp luật sẽ tự giác tuân thủ pháp luật, không chỉ vì có sự giám sát hay cưỡng chế, mà còn do nhận thức rõ tầm quan trọng và tính bắt buộc của pháp luật, đồng thời chủ động thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Tính tiên phong (có thể đi trước): Đôi khi, ý thức pháp luật có thể đi trước để làm tiền đề cho sự phát triển của kinh tế-xã hội, ví dụ như những tư tưởng đổi mới mở cửa thúc đẩy sự xuất hiện của các mô hình kinh tế mới.

- Có tính độc lập tương đối: Mặc dù chịu sự quyết định của tồn tại xã hội, ý thức pháp luật vẫn có một tính độc lập nhất định. Nó không chỉ là sự phản ánh thụ động mà còn có thể tác động trở lại nền tảng kinh tế-xã hội.

- Thể hiện sự đánh giá về pháp luật và hành vi: Ý thức pháp luật cho phép con người đánh giá tính hợp pháp, công bằng và sự phù hợp của các quy định pháp luật cũng như hành vi của các chủ thể khác.

- Ý thức pháp luật mang tính giai cấp: Không có ý thức pháp luật thuần túy, ngoài giai cấp, phi giai cấp. Suy cho cùng, ý thức pháp luật chính là sản phẩm từng giai cấp trong sự phát triển của lịch sử xã hội. Nó là tiền đề để xây dựng các giá trị, chuẩn mực pháp lý của từng giai cấp đối với xã hội, là cơ sở để hình thành thế giới quan pháp lý chính thống trong xã hội. Trong xã hội có giai cấp, sự khác nhau về điều kiện sinh hoạt vật chất, tinh thần của mỗi giai cấp, tầng lớp xã hội đã đem lại sự khác nhau nhất định về ý thức pháp luật giữa các giai cấp và các lực lượng cầm quyền.

- Ý thức pháp luật được coi là tiền đề thiết yếu cho quá trình đề tạo lập hay làm ra pháp luật bằng những con đường, cách thức cụ thể khác nhau thông qua nhà nước. Nhu cầu, khuynh hướng điều chỉnh và phương thức thể hiện nhà nước bảo đảm cho quá

trình pháp luật hóa quan hệ xã hội một cách phù hợp, sát thực trên thực tế được thực hiện qua phạm trù ý thức pháp luật.

- Trong quá trình vận động và phát triển, ý thức pháp luật có tính kế thừa trên cơ sở chọn lọc đối với một số nhân tố của ý thức pháp luật trước đó, chẳng hạn như các nguyên lý, học thuyết của pháp luật hoặc các tư tưởng, giá trị pháp lý ghi nhận về quyền con người...

- Trong ý thức pháp luật có bộ phận tư tưởng khoa học về pháp luật có thể vượt lên trước tồn tại xã hội. Đối với hệ tư tưởng pháp luật thì tri thức khoa học là yếu tố cơ bản bởi nó có thể đem lại sự nhìn nhận khách quan đối với tồn tại xã hội. 'Trong những điều kiện nhất định, tư tưởng khoa học có tính dẫn đường, đi trước đối với tồn tại xã hội. Điều này không đơn thuần khẳng định sự độc lập tương đối của ý thức pháp luật so với tồn tại xã hội mà nó là tiền đề tư tưởng - pháp lý trực tiếp góp phần phục vụ cho quá trình điều chỉnh pháp luật và công cuộc cải tạo xã hội trên thực tế.

- Ý thức pháp luật có quan hệ và sự tác động qua lại với các hình thái ý thức xã hội khác cũng như các hiện tượng khác của thượng tầng pháp lý. Nhìn chung, sự tác động của ý thức pháp luật với ý thức chính trị, ý thức đạo đức, ý thức tôn giáo... luôn thể hiện ở sự đan xen, tương hỗ lẫn nhau trong quá trình tồn tại và vận động. Sẽ là sự tác động tích cực nếu có sự phù hợp giữa ý thức pháp luật với các loại hình ý thức đó và ngược lại, đó sẽ là nhân tố cản trở lẫn nhau nếu giữa các phạm trù ý thức đó thiếu đi sự tương đồng cần thiết.

THỰC TRẠNG CỦA Ý THỨC PHÁP LUẬT HIỆN NAY

Hiện nay, ý thức pháp luật trong xã hội có những chuyển biến tích cực, nhưng vẫn tồn tại những bất cập; cụ thể:

- Một bộ phận người dân, đặc biệt là giới trẻ, có hiểu biết nhất định về pháp luật và sẵn sàng chấp hành các quy định của nhà

nước. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hiện tượng vi phạm pháp luật có chủ ý, coi thường pháp luật, như: vượt đèn đỏ, trốn thuế, tham nhũng, buôn bán hàng cấm, bạo lực học đường, thông tin sai lệch trên mạng xã hội,...

- Nhiều người thiếu kiến thức pháp lý cơ bản, không biết hành vi nào là vi phạm, dẫn đến vi phạm do vô ý.

- Tình trạng “phép vua thua lệ làng” vẫn còn tồn tại ở nhiều nơi, cho thấy pháp luật chưa được tôn trọng đúng mức.

** Nguyên nhân của tình trạng trên là do:*

- Việc phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường, cộng đồng còn nặng hình thức, chưa thực sự hiệu quả.

- Nhận thức xã hội chưa đầy đủ: Nhiều người coi pháp luật là “việc của nhà nước”, chưa thấy rõ mối liên hệ giữa pháp luật và quyền lợi của bản thân.

- Công tác quản lý, xử lý vi phạm chưa nghiêm minh: Một số trường hợp vi phạm pháp luật không bị xử lý kịp thời, gây tâm lý xem thường pháp luật.

- Ảnh hưởng tiêu cực từ mạng xã hội: Sự lan truyền nhanh chóng của các thông tin sai lệch, hành vi lệch chuẩn chưa được kiểm soát tốt.

- Sự xuống cấp về đạo đức xã hội: Khi các giá trị đạo đức bị xem nhẹ, hành vi vi phạm pháp luật dễ nảy sinh.

** Hậu quả của việc thiếu ý thức pháp luật:* Gây mất trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia; Xói mòn niềm tin vào pháp luật, vào công bằng xã hội; Làm chậm quá trình phát triển kinh tế - xã hội, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư; Gia tăng tội phạm, đặc biệt là tội phạm vi phạm nghiêm, tội phạm công nghệ cao.

Ý THỨC PHÁP LUẬT CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRONG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN

Để Nhà nước tổ chức và hoạt động, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật (khoản 1, Điều 8, Hiến pháp năm 2013), ngoài yêu cầu phải có hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, thì đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) cần hội đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ nhân dân vì sự phát triển bền vững của đất nước; tôn trọng pháp luật, có tình cảm và thái độ đúng đắn đối với pháp luật, tự giác và nghiêm túc chấp hành, tuân thủ, bảo vệ pháp luật, có tinh thần đấu tranh chống lại các hành vi coi thường và vi phạm pháp luật, thể hiện tâm lý pháp luật tích cực... Nếu thiếu kiến thức pháp luật thì cán bộ, công chức, viên chức khó có thể hướng dẫn, tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, xử lý vi phạm, bảo vệ quyền và lợi ích của nhân dân.

1. Ý thức pháp luật của CBCCVC trong hoạt động xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật

Ý thức pháp luật của CBCCVC tham gia vào quá trình xây dựng pháp luật ảnh hưởng trực tiếp đến nhận thức của họ về nội dung của chính sách, về cách thức và kỹ thuật xây dựng pháp luật, về nội dung điều chỉnh của pháp luật và sử dụng các nguồn luật. Hệ thống pháp luật ở nước ta hiện nay ngày càng được hoàn thiện, do ý thức pháp quyền ngày càng nâng cao và sự nỗ lực của Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan, tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tích cực tham gia xây dựng pháp luật. Tuy nhiên, trong công tác xây dựng pháp luật cũng còn một số hạn chế nhất định, như một số nội dung trong chủ trương của Đảng về công tác cán bộ chưa được thể chế hóa kịp thời; một số quy định trong hệ thống pháp luật thiếu thống nhất với nhau, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu của thực tiễn...

2. Ý thức của CBCCVC trong thực hiện pháp luật

Ý thức pháp luật thấp là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hiệu quả thực hiện pháp luật thấp. Thông qua hành động thực hiện pháp

luật của CBCCVC, pháp luật đã hiện thực và phát huy vai trò trong cuộc sống. Hầu hết cán bộ, công chức, viên chức nhận thức rõ nguyên tắc sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, có ý thức tổ chức kỷ luật. Ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân trong thời gian qua đã có chuyển biến tích cực. Vai trò của pháp luật và thực thi pháp luật ngày càng được chú trọng trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước và đời sống xã hội. Điều này góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân, an ninh, trật tự và phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của một bộ phận CBCCVC còn hạn chế. Chấp hành pháp luật nhìn chung chưa nghiêm; kỷ cương, phép nước có nơi còn bị xem nhẹ. Công tác thông tin, tuyên truyền một số chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa phong phú, thường xuyên, kịp thời. Ý thức chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu còn thấp. Năng lực tổ chức thực hiện pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ, làm cho pháp luật, nghị quyết chậm được thực hiện và hiệu quả thấp...

3. Ý thức bảo vệ pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức

Trong thời gian qua, Đảng, Nhà nước đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trong công tác đấu tranh phòng, chống hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của tổ chức, cá nhân. Những kết quả đạt được trong công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; kết quả giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố, hạn chế các trường hợp khởi tố oan và bỏ lọt tội phạm là đáng ghi nhận. Mặc dù vậy, vẫn còn một số hạn chế trong ý thức pháp luật của đội ngũ CBCCVC làm công tác bảo vệ pháp luật. Đó là việc xử lý vi

phạm pháp luật chưa kịp thời, chế tài xử lý chưa đủ sức răn đe. Công tác tuyên truyền, phòng ngừa tội phạm một số nơi còn hình thức. Một số cán bộ thực thi pháp luật có ý thức kỷ luật kém, làm ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật...

GIẢI PHÁP NÂNG CAO Ý THỨC PHÁP LUẬT CỦA CÔNG DÂN

Ý thức pháp luật là sự hiểu biết, tôn trọng và chấp hành đúng đắn các quy định của pháp luật trong đời sống hằng ngày. Đây là nền tảng quan trọng để xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh và ổn định. Tuy nhiên, thực tế cho thấy vẫn còn nhiều cá nhân thiếu hiểu biết pháp luật, thậm chí cố tình vi phạm pháp luật vì lợi ích cá nhân. Trước thực trạng đó, việc nâng cao ý thức pháp luật của công dân trở thành nhiệm vụ cấp thiết của toàn xã hội. Vậy, cần có những giải pháp nào để thực hiện hiệu quả điều này?

Trước hết, giáo dục pháp luật là giải pháp căn bản và lâu dài nhất. Việc đưa nội dung pháp luật vào chương trình giáo dục phổ thông, đại học giúp học sinh, sinh viên sớm tiếp cận và hình thành ý thức pháp luật từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Giáo dục pháp luật trong trường học cần mang tính thiết thực, sinh động, gần gũi với thực tế cuộc sống. Ngoài ra, nên tổ chức các buổi ngoại khóa, tuyên truyền, cuộc thi tìm hiểu pháp luật cũng là những hình thức sinh động, dễ tiếp cận để nâng cao nhận thức.

Thứ hai, đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến pháp luật đến mọi tầng lớp nhân dân. Các phương tiện truyền thông như truyền hình, phát thanh, báo chí, mạng xã hội cần phát huy vai trò trong việc truyền tải thông tin pháp luật một cách chính xác, dễ hiểu, gần gũi với đời sống. Đồng thời, cần tổ chức các chương trình tư vấn pháp lý miễn phí cho người dân, đặc biệt ở vùng sâu vùng xa - nơi mà điều kiện tiếp cận thông tin còn hạn chế.

Thứ ba, nêu gương và xử lý nghiêm

minh các hành vi vi phạm pháp luật. Khi cán bộ, công chức, người nổi tiếng... có ý thức chấp hành pháp luật tốt sẽ tạo nên hình ảnh tích cực, góp phần lan tỏa đến cộng đồng. Ngược lại, những hành vi vi phạm pháp luật cần bị xử lý công khai, minh bạch, công bằng để răn đe và làm gương cho người khác.

Thứ tư, gia đình và cộng đồng cũng cần chung tay giáo dục ý thức pháp luật. Mỗi gia đình nên trở thành “trường học đầu tiên”, nơi cha mẹ định hướng con cái về cách sống, hành xử đúng theo chuẩn mực pháp luật và đạo đức. Cộng đồng dân cư cũng cần tổ chức các buổi sinh hoạt pháp luật, xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư gắn với việc tuân thủ pháp luật.

Thứ năm, bản thân mỗi công dân cần tự giác học tập, tìm hiểu và chấp hành pháp luật. Pháp luật không phải là thứ xa lạ hay

chỉ dành cho những người làm luật - nó gắn liền với mọi hành vi của chúng ta trong đời sống: đi đường, buôn bán, sử dụng mạng xã hội, bảo vệ môi trường, v.v. Do đó, nâng cao ý thức pháp luật trước hết là trách nhiệm và quyền lợi của chính mỗi người dân.

Thứ sáu, nâng cao năng lực, đạo đức của đội ngũ cán bộ pháp luật, đảm bảo công bằng, minh bạch trong xử lý vi phạm.

Ý thức pháp luật là một trong những yếu tố then chốt để xây dựng một xã hội văn minh, ổn định và phát triển bền vững. Mỗi cá nhân cần nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm của mình trong việc tôn trọng và tuân thủ pháp luật. Chỉ khi pháp luật được thượng tôn và thực thi một cách nghiêm minh, xã hội mới thực sự tiến bộ và công bằng. Vì vậy, nâng cao ý thức pháp luật không chỉ là nhiệm vụ của nhà nước, mà là trách nhiệm chung của toàn xã hội./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. *Ý thức pháp luật và nhà nước pháp quyền* - GS.TS. Nguyễn Đăng Dung
2. *Ý thức pháp luật – Một giá trị văn hóa pháp*

lý - Tạp chí Nhà nước và Pháp luật

3. *Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012*
4. Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp: moj.gov.vn